

Bản án số: 67/2018/HS-ST

Ngày: 21/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC**

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Thập và ông Phạm Ngọc Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường thôn Đức Đại, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa lưu động công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1991, tại T, G, Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Hoàng Thị N; có vợ: Nguyễn Ngọc Á và 01 con 02 tháng tuổi.

Tiền án: - Tại Bản án số 21 ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. T bị truy tố, xét xử theo tình tiết định khung: Tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt, chưa được xóa. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2015.

- Tại Bản án số 19 ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, xử phạt Phạm Văn T 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. T bị truy tố, xét xử theo tình tiết định khung: Tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng T đã có tiền án về tội chiếm đoạt, chưa được xóa. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2017.

Tiền sự: Ngày 04/6/2018, T bị Chủ tịch UBND xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương ra quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. T đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 05 ngày 04/9/2018.

Nhân thân: - Ngày 26/01/2015, bị Công an huyện Tứ Kỳ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 19/7/2012, bị Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh.

Bị cáo tại ngoại và chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người bị hại : Anh Bùi Đức H, sinh năm 1986. Địa chỉ : Thôn Th, xã Đ, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người làm chứng :

- Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1969 (Vắng mặt). Địa chỉ : Thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1971. Địa chỉ : Thôn N, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 14/9/2018, T mượn xe máy điện không đeo biển kiểm soát của mẹ đẻ là bà Hoàng Thị N, trú tại thôn N, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương đi từ nhà đến thôn T, xã Đ, huyện G để chơi. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe máy điện trong khu vực đường thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương thì nghe thấy tiếng gà gáy trong vườn nhà anh Bùi Đức H. T quan sát thấy cổng, cửa nhà anh H đóng nên nghĩ không có ai ở nhà. Do không có tiền để chi tiêu cá nhân nên T nảy sinh ý định trộm cắp gà trong vườn nhà anh H bán lấy tiền chi tiêu. T dựng xe máy điện ở khu vực cổng nhà bà Vũ Thị H, cạnh nhà anh H, nhà bà H không có người ở, sau đó tìm lối vào trong khu vườn nuôi gà. T trèo qua tường bao chỗ cây nhãn giáp ranh giữa nhà anh H và nhà bà H để vào khu vườn nuôi gà nhà anh H. Khi vào trong vườn, T nhìn thấy có 01 con gà trống chọi cùng nhiều gà mái chọi và gà chọi con đang nằm, T tiến lại gần, lừa con gà trống chọi vào góc vườn, chỗ cây nhãn để bắt. Sau khi bắt được con gà trống chọi này, T vén áo cho con gà vào bụng rồi trèo qua lối cũ ra ngoài. Khi T vừa ngồi lên xe máy điện thì bị anh H phát hiện tri hô. Do sợ hãi nên T đã bỏ con gà đang giấu trong bụng áo ra rồi vút lại vào vườn nhà anh H, ngay sau đó T bị anh H và ông Nguyễn Văn Ch người cùng thôn giữ lại và báo công an xã đến lập biên bản. Vụ án được điều tra làm rõ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 570 ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Gia Lộc kết luận: 01 con gà trống, loại gà chọi, lông màu đen – trắng (tía mớ), khối lượng 3,6 kg trị giá 432.000 đồng (bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

truy tố về hành vi phạm tội đối với bị cáo, bị cáo khai nhận có hành vi lén lút vào nhà anh Bùi Đức H trộm cắp tài sản là 01 con gà trống chọi. Bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 73/VKS –HS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Đối với con gà trống chọi T trộm cắp của gia đình anh Bùi Đức Hiệp, sau khi vụ án bị phát hiện Công an xã Đ, huyện G đã lập biên bản và trả lại con gà cho gia đình anh Bùi Đức H nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe máy điện T sử dụng làm phương tiện khi đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị N mẹ đẻ bị cáo. Bà N không biết T mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc đã trả lại chiếc xe máy điện cho bà Hoàng Thị N nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bị hại anh Phạm Văn H vắng mặt, quá trình điều tra cũng như trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H xác định tài sản của anh bị mất vào trưa ngày 14/9/2018 là 01 con gà trống chọi, lông màu đen - trắng (tía mơ) do bị cáo T trộm cắp, công an xã Đoàn Thượng đã trả lại cho anh nên về trách nhiệm dân sự anh không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo. Về hình phạt anh đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 14/9/2018 bị cáo Phạm Văn T có hành vi lén lút trèo vào khu vực vườn nuôi gà của gia đình anh Bùi Đức H trộm cắp 01 con gà trống, loại gà chọi, lông màu đen – trắng (tía mớ), khối lượng 3,6kg, trị giá 432.000 đồng. Khi T trèo ra ngoài, chuẩn bị ngồi lên xe máy điện để tẩu thoát thì bị phát hiện bắt giữ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá dưới 2.000.000đ nhưng bị cáo đã hai lần bị kết án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý không yên tâm cho nhân dân trong việc quản lý tài sản, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục, cải tạo bị cáo trở T người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, hành vi chiếm đoạt tài sản trị giá 432.000đồng của bị cáo thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra người bị hại anh Phạm Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quy định của bộ luật hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương

xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Văn H xác nhận đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với bà Hoàng Thị N, do không biết T mượn xe của mình để đi trộm cắp tài sản nên HĐXX không đặt ra xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Phòng HSNV –CA huyện Gia Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Yến

